

HỆ GIÁ TRỊ CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

TS Bùi Văn Tuấn¹, Ths Trần Thị Hiền²

*Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, ĐHQGHN¹
Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam²*

1. Dẫn luận

Hệ giá trị con người là hệ thống biểu tượng góp phần định hướng, đánh giá, điều chỉnh hành vi của xã hội và là cơ sở cho xã hội ổn định, phát triển. Đặc biệt, trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế việc xây dựng hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam vẫn đang là một trong những nhiệm vụ trọng tâm đồng thời là một yêu cầu vừa cơ bản, vừa cấp bách để định hướng, đánh giá và điều chỉnh hành vi của xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đây cũng là chủ đề đã và đang được giới nghiên cứu trong và ngoài nước đặc biệt quan tâm nghiên cứu. Trong những năm gần đây đã có không ít thành tựu quan trọng nghiên cứu hệ giá trị của con người nói chung trong bối cảnh hiện nay.

Trên Thế giới có thể kể đến tác giả Schwartz (1999) với công trình *Lý thuyết hệ giá trị văn hóa và ứng dụng* đã định nghĩa giá trị con người. Schwartz nghiên cứu về mối liên quan giữa các giá trị văn hóa và công việc khi đưa ra thuyết về các dạng giá trị, để so sánh các nền văn hóa, từ đó nghiên cứu về mối liên quan giữa giá trị văn hóa và hàm ý của nó với công việc. Dưới góc độ lý thuyết tâm lý học, nhóm tác giả Branco, Angela Uchoa & Valsiner, Jaan (2012) nghiên cứu về *Văn hóa và giá trị: Một khảo sát về nhân văn* (Culture and Values: A Survey of the Humanities) đã cung cấp khung lý thuyết và nhận thức về hệ giá trị con người, phát triển giá trị của các cá nhân từ quan điểm lịch sử văn hóa. Ngoài ra phải kể đến hàng loạt báo cáo về phát triển con người (*Human Development Report*) của Chương trình phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP 1993, 1996, 2000, 2003, 2005, 2006, 2007; Báo cáo Phát triển con người 1992, 1998, 1999, 2001) cung cấp cho nhóm nghiên cứu nhiều thông tin bổ ích để học hỏi và rút kinh nghiệm cho việc xây dựng hệ giá trị Việt Nam.

Đối với trong nước, nghiên cứu về giá trị và hệ giá trị con người cũng được các tác giả đặc biệt quan tâm. Trần Văn Giàu (1980), *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*, tác giả đã phân tích sâu sắc sự vận động của những giá trị tinh thần truyền thống dưới góc độ sử học, qua những sự kiện phong phú của lịch sử Việt Nam, qua đó xác định đâu là những giá trị cao đẹp nhất trong cuộc sống và trên cơ sở đó xây dựng một “bảng giá trị mới của dân tộc” nhằm xác định mục tiêu phát triển của đất nước. Vũ Khiêu (1974) trong *Đạo đức mới*, cho rằng trong những truyền thống quý báu của dân tộc Việt nổi bật là các giá trị: lòng yêu nước, truyền thống đoàn kết, lao động cần cù và sáng tạo; tinh thần nhân đạo, lòng yêu thương và

quý trọng con người, trong đó yêu nước là bậc thang cao nhất trong hệ thống giá trị đạo đức của dân tộc¹. Phạm Minh Hạc (2012), trong *Giá trị học* cho rằng, “hệ giá trị là các giá trị của một tập hợp người như dân tộc, thế giới, vùng, gia đình, bản thân”². Tô Duy Hợp (2009) bàn về mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại từ hướng tiếp cận hệ giá trị văn hóa. Dương Phú Hiệp (2009) nói đến quan niệm về mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển hệ giá trị văn hóa truyền thống với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Ngô Đức Thịnh (2010) trong bài viết “*Một số vấn đề lý luận nghiên cứu hệ giá trị văn hoá truyền thống trong đổi mới và hội nhập*” xuất phát từ khái niệm và tiếp cận hệ giá trị, để thảo luận về quan hệ giữa giá trị văn hoá với các khái niệm liên quan như bản sắc, biểu tượng và chuẩn mực; từ vấn đề sự chuyển đổi hệ giá trị đến việc bảo tồn, phát huy hệ giá trị truyền thống cho phát triển. Hay nhóm công trình nghiên cứu sự biến đổi các giá trị văn hóa và con người Việt Nam trong bước chuyển từ truyền thống đến hiện đại, như: *Các giá trị truyền thống và con người Việt Nam hiện nay* (3 tập; 1994- 1996) của nhóm tác giả do Phan Huy Lê và Vũ Minh Giang chủ biên; *Văn hóa Việt Nam và cách tiếp cận mới* (1994) của Phan Ngọc; *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam* (1996) của Trần Ngọc Thêm... Các công trình này đã tổng kết lại hệ giá trị con người Việt Nam, những bản sắc văn hóa mà từ đó có thể đưa ra những hệ giá trị con người và văn hóa mang tính lịch sử, thời đại.

Việc xác định giá trị, hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam cũng luôn được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm. Tại Hội nghị TW 4 khoá VII năm 1993 về văn hóa văn nghệ, Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: “Xây dựng con người Việt Nam về trí tuệ, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, có nhân cách cao đẹp, có bản lĩnh vững vàng ngang tầm sự nghiệp đổi mới đất nước, mau chóng bắt kịp xu thế phát triển của thời đại”³. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Đảng xác định mô hình con người Việt Nam trong giai đoạn mới gồm các đức tính chủ yếu là: có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung; có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng, có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái; lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội; thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực⁴. Trên tinh thần đó, các văn kiện Đại hội và một số nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương khóa IX, X, XI của Đảng tiếp tục hoàn thiện, khái quát mô hình con người Việt Nam và đưa ra những chủ trương cụ thể. Đặc biệt, trên phương diện con người, Nghị quyết

¹ Vũ Khiêu (1974; cb), *Đạo đức mới*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.74-86.

² Phạm Minh Hạc (2012), *Giá trị học*. Nxb Dân trí, Hà Nội, tr.30.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam (1993), *Nghị quyết số 04-NQ/HNTW Hội nghị lần thứ tư BCHTW Đảng (Khóa VII) Về một số nhiệm vụ văn hoá, văn nghệ những năm trước mắt*. Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm BCH Trung ương khoá VIII*. Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội.

Trung ương lần thứ 9 khoá XI đặt vấn đề xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, giáo dục đạo đức, lối sống, hoàn thiện nhân cách con người. Đó là những con người yêu nước, trung thực, lao động tự giác, tận tụy, sáng tạo, khiêm tốn, có lối sống giản dị, có lòng vị tha, nhân ái, bao dung, đó là những giá trị, những phẩm chất của nhân cách mà con người Việt Nam phải thể hiện. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã tổng kết thực tiễn 30 năm đổi mới, tiếp tục phát triển nhận thức mang tính đột phá về nhiệm vụ xây dựng, phát triển văn hoá, con người, trong đó có nội dung hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế trên các vấn đề cốt lõi của hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ mới là yêu nước, nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật⁵. Nội dung cốt lõi của hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam nêu trên vừa phản ánh sự kế thừa các giá trị truyền thống, bản sắc con người Việt Nam, vừa bước đầu có bổ sung, phát triển một số giá trị đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Do vậy, trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thì việc xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam là nội dung then chốt giữ vai trò định hướng phát triển con người Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

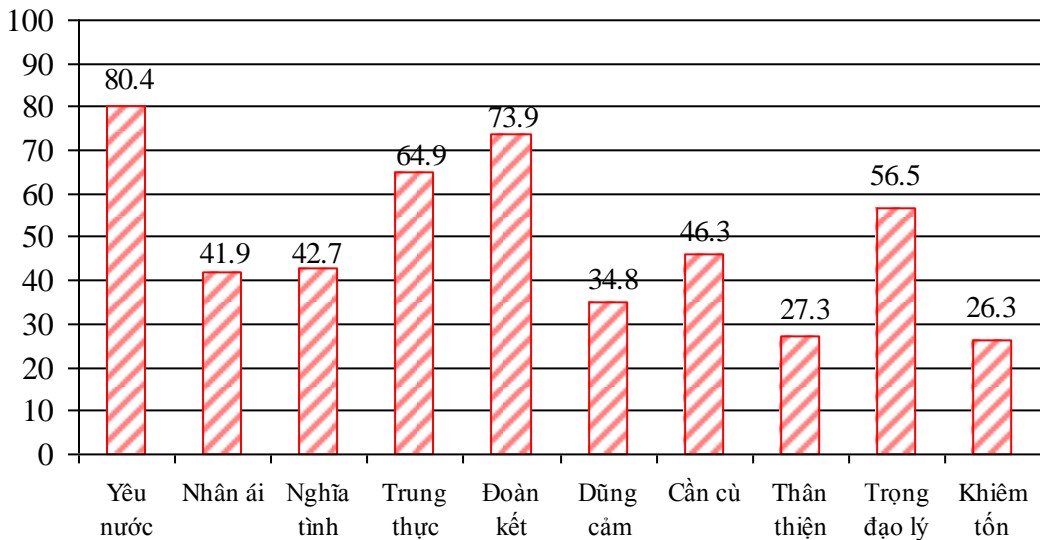
Cơ sở dữ liệu của bài viết dựa trên kết quả điều tra xã hội học của đề tài “*Hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*” do TS Nguyễn Ngọc Thiện làm chủ nhiệm, đề tài thuộc Chương trình Khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia *Nghiên cứu Khoa học lý luận chính trị giai đoạn 2016-2020*. Nghiên cứu tiến hành điều tra khảo sát trên địa bàn 8 tỉnh, thành phố là Lào Cai, Hà Giang, Hà Nội, Huế, Quảng Ngãi, Thành phố (TP) Hồ Chí Minh, Bình Dương và An Giang. Trong phạm vi của bài tham luận, nhóm tác giả chỉ sử dụng một phần số liệu định lượng, định tính từ nghiên cứu trên ở ba tỉnh, thành phố là Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và TP Huế và với 750 phiếu hỏi đại diện cho ba khu vực miền Bắc, miền Trung và miền Nam để phân tích hệ giá trị con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Bài viết tập trung phân tích ở các khía cạnh về những giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy; những giá trị của con người Việt Nam quan trọng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; từ đó đề xuất một số giải pháp để xây dựng và củng cố hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam. Các kết quả khảo sát được xử lý bằng chương trình SPSS 20.0 có kiểm định độ tin cậy các hệ số trong quá trình phân tích. Các phép phân tích được dùng trong nghiên cứu là phân tích thống kê mô tả gồm có phép tính tần suất (%). Phân tích tương quan được tiến hành dựa trên hệ số tương quan Cramer’V giữa các biến số để thấy được mối liên hệ giữa các biến số độc lập với các biến phụ thuộc. Khi kiểm định hệ số Cramer’V mà Approx Sig <0.05 thì mối tương quan giữa các biến được chấp nhận và có ý nghĩa thống kê.

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “*Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”

2. Những giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy hiện nay

Giá trị truyền thống là tập hợp những nhân tố tích cực, phổ biến về tư tưởng, tình cảm, thói quen, tập quán, lối sống và ứng xử của một cộng đồng người nhất định được hình thành và phát triển trong lịch sử, đã trở nên ổn định và lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc, có biết bao giá trị truyền thống của con người Việt Nam đã được hình thành, tồn tại và chi phối các hành vi, hoạt động của cộng đồng dân tộc, được dư luận xã hội cổ vũ, trở thành lương tâm và danh dự của mỗi con người Việt Nam. Tuy nhiên, trong mỗi thời kỳ lịch sử, bối cảnh phát triển của đất nước, việc xác định đâu là những giá trị truyền thống phù hợp, đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng của người dân là không hề đơn giản. Bởi theo James Peole và Garrick Bailey cho rằng, “Có những giá trị có thể định lượng bởi một giá, nhưng cũng có những giá trị không thể định giá - vô giá”⁶. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu của các tác giả trước và nội dung các văn kiện Đại hội Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Chúng tôi cho rằng trong mỗi giai đoạn phát triển, hệ giá trị văn hóa hay giá trị con người Việt Nam được cấu trúc bởi ba cấu phần chủ yếu: (1) Những giá trị truyền thống được lưu giữ lại từ quá khứ; (2) Những giá trị hiện tại do điều kiện khách quan quy định; (3) Những giá trị định hướng cho sự phát triển trong giai đoạn mới, mà hiện tại chưa đóng vai trò chủ đạo chi phối sự phát triển. Các giá trị đó đều có chức năng chung là định hướng, đánh giá và điều chỉnh các hoạt động của cá nhân và cộng đồng nhằm vươn tới cái đúng, cái tốt, cái đẹp, thúc đẩy sự phát triển của xã hội; tuy nhiên, mỗi cấu phần giá trị nêu trên lại có những định hướng vận động khác nhau. Trong các giá trị truyền thống, những giá trị tích cực là những giá trị còn mang lại động lực phát triển, mang lại lợi ích (vật chất và tinh thần) cho đa số các chủ thể trong xã hội. Các giá trị văn hóa truyền thống trở thành nhân tố thúc đẩy con người tự hoàn thiện nhân cách, kế thừa truyền thống dân tộc. Và để giữ gìn và phát huy các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, một mặt, chúng ta cần xác định rõ cần phải kế thừa, giữ gìn và phát triển những yếu tố nào, giá trị nào trong bối cảnh hiện nay. Chỉ có trên cơ sở đó, chúng ta mới có thể xây dựng được một hệ giá trị con người Việt Nam mới, trong sáng, lành mạnh, giàu tính dân tộc và hiện đại, mang đậm tính nhân đạo, nhân văn, phù hợp với những đòi hỏi mới của quá trình tự hoàn thiện nhân cách, hệ giá trị của con người Việt Nam phù hợp và thích nghi với thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa Đất nước và hội nhập quốc tế. Theo kết quả khảo sát của nghiên cứu cho thấy có nhiều những giá trị truyền thống của con người Việt Nam được người dân hiện nay đánh giá cao và cho rằng cần được tuyên truyền, giáo dục để kế thừa và phát huy trong bối cảnh hiện nay. Trong đó có 5 giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy chiếm tỷ lệ cao, sắp xếp theo thứ tự 5 giá trị như sau: 1/ Yêu nước (80.4%); 2/ Đoàn kết (73.9%); 3/ Trung thực (64.9%); 4/ Trọng đạo lý (56.5%); 5/ Cần cù (46.3%), các giá trị khác chiếm tỷ lệ thấp hơn (xem biểu dưới).

⁶ Hoàng Vinh (1996). *Một số vấn đề luận văn hóa thời kì đổi mới*. Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.



Biểu đồ: Những giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy hiện nay (tỷ lệ %)

(Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học đề tài “Hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, năm 2018)

Như vậy, những giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy hiện nay vẫn là những giá trị cốt lõi như lòng yêu nước có từ lâu đời của dân tộc Việt Nam, hay tinh thần đoàn kết, trung thực, trọng đạo lý, cần cù... những giá trị này là giá trị cốt lõi để phát triển con người trong thời kỳ mới. Thái độ đánh giá tích cực của những khách thể được khảo sát trong việc lựa chọn những giá trị truyền thống để kế thừa và phát huy trong bối cảnh hiện nay là điều kiện thuận lợi cho công tác giáo dục nhân cách cho các thế hệ trẻ ngày nay nhằm phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Có thể nói, trong công cuộc đổi mới đất nước, đặc biệt trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, con người Việt Nam luôn gắn bó mật thiết với những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc. Điều nhấn mạnh ở đây là, hiện nay khi nói về hệ giá trị hay về giá trị theo nghĩa chung, trong tâm thức những người được khảo sát theo thói quen và tập quán thì khía cạnh đạo đức được nhắc đến trước tiên và trong cách hiểu chung luôn nặng về nội dung đạo đức, về trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội. Trong hệ giá trị cũng luôn có các giá trị văn hóa, các giá trị truyền thống, các giá trị đạo đức, các giá trị chung, phổ quát của nhân loại, của khu vực,... Nhưng giá trị đạo đức có sức nặng riêng, đặc biệt hơn trong hệ giá trị con người Việt Nam. Điều này có lẽ không chỉ do tập quán và thói quen truyền thống, mà trong thực chất, giá trị đạo đức trong hệ giá trị con người Việt Nam có vai trò và có ảnh hưởng to lớn. Đứng ngay sau các giá trị đạo đức và rộng hơn nó là các giá trị văn hóa. Sức nặng của các giá trị văn hóa trong hệ giá trị là to lớn bởi ảnh hưởng và tác động của nó đến con người và xã hội luôn hiện hữu, quyết định và chi phối sự biến đổi, phát triển và cả sự tồn vong của dân tộc - quốc gia. Đây chính là nét đặc thù để chúng ta xem xét và là điểm chúng ta cần hết sức lưu ý khi xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam phù hợp với bối cảnh mới hiện nay. Kết quả này cũng có những điểm tương đồng với các nhà nghiên cứu đi trước đã đúc kết từ những nghiên cứu của

mình như Nguyễn Hồng Phong chỉ ra những giá trị cốt lõi của người Việt Nam như: Trọng đạo đức; cần kiệm, giản dị, thực tiễn; tinh thần yêu nước bất khuất và lòng yêu chuộng hòa bình, nhân đạo; lạc quan”. Đây là những giá trị mà theo ông là “những đặc trưng có tính chất căn bản nhất, nổi bật nhất, phổ biến nhất, tương đối ổn định nhất”⁷. Hay theo tác giả Lương Đình Hải trong bài viết “Xây dựng hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”⁸ đã đưa ra bảng giá trị con người Việt Nam giai đoạn hiện nay trong đó có nói đến những giá trị về tinh thần yêu nước; tinh thần nhân ái; trọng đạo lý, anh hùng, dũng cảm; lạc quan;... Bên cạnh đó, phải kể đến Phan Ngọc có nêu những đặc trưng tiêu biểu của người Việt trong đó có những đặc điểm như: Tinh thần đoàn kết; hòa thuận trong gia đình; lòng thương người⁹... Tương tự, nghiên cứu của Ngô Đức Thịnh “Những giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam” với mẫu khảo sát 586 người dân tại 7 tỉnh thành trong cả nước để tìm hiểu các giá trị truyền thống nổi bật của Việt Nam đã đưa ra các giá trị như: yêu nước, đoàn kết, cần cù, anh hùng và yêu gia đình, làng xóm. Như vậy, các giá trị phản ánh và đề cao gia đình, làng xóm với quê hương, đất nước và sự liên kết giữa các giá trị này vẫn được đa số các khách thể khảo sát đề cao và cho rằng cần bảo lưu, kế thừa trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước hiện nay. Bên cạnh những giá trị văn hóa truyền thống nêu trên, hệ giá trị con người Việt Nam hiện nay cần phải bổ sung thêm các giá trị mới của thời đại nhằm xây dựng một hệ giá trị con người Việt Nam mới phù hợp và thích nghi với những biến đổi trong quá trình xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đặc biệt là thời kỳ hậu hiện đại của dân tộc. Đó là các giá trị hướng tới đề cao cá nhân, đề cao giáo dục, khoa học và công nghệ, đề cao sự sáng tạo và nhân văn hướng tới tự do, dân chủ và hạnh phúc của con người. Điều này hoàn toàn phù hợp với một số nhận định của một số nhà nghiên cứu trước đã cho rằng các đức tính con người Việt Nam mà Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương xây dựng là hệ giá trị con người Việt Nam, thậm chí là hệ giá trị Việt Nam hiện nay. Xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới với những đức tính sau: (1) Có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên, đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; (2) Có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung; (3) Có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng; có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái; (4) Lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội; (5) Thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực. Hoặc: “giá trị bền vững, được vun đắp trong suốt chiều dài của lịch sử dân tộc” là: 1) Lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc; 2) Tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng (gắn kết cá nhân - gia đình - làng xã - Tổ quốc);

⁷ Nguyễn Hồng Phong (1963), *Tìm hiểu tính cách dân tộc*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

⁸Lương Đình Hải (2015), *Xây dựng hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Nghiên cứu Con người, số 1 (76), tr.8-17.

⁹ Phan Ngọc (1994) *Văn hóa Việt Nam và cách tiếp cận mới*. Nxb Văn hóa - Thông tin Hà Nội, tr.34.

3) Lòng nhân ái, khoan dung; trọng nghĩa tình, đạo lý; 4) Đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; 5) Sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống¹⁰.

Sự phân định các loại giá trị qua kết quả khảo sát của nghiên cứu như phân tích ở trên cho thấy các giá trị truyền thống của con người Việt Nam trong bối cảnh hiện nay có sự vận động, phát triển, chuyển hóa lẫn nhau do các điều kiện khách quan cũng như nhân tố chủ quan tác động, và sự phát triển của xã hội như thế nào là sự tác động tổng hợp của các loại giá trị đó. Điều này được minh chứng khi nhóm tác giả phân tích tương quan giữa các địa bàn nghiên cứu (Hà Nội, Huế, TP Hồ Chí Minh) nhận định về những giá trị truyền thống của con người Việt Nam hiện nay cần được kế thừa. Kết quả mối tương quan giữa hai biến số độc lập và phụ thuộc được kiểm định thống kê với hệ số tương quan Cramer'V thể hiện ở bảng số liệu dưới đây:

Bảng: Những giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy hiện nay trong tương quan với địa bàn nghiên cứu (tỷ lệ %)

TT	Các giá trị	Hà Nội	Huế	TP HCM	Hệ số tương quan Cramer'V
1.	Yêu nước	76.8	84.4	80.0	Cramer'V = 0.178 Sig = 0.000
2.	Nhân ái	42.8	40.0	42.8	Cramer'V = 0.272 Sig = 0.765
3.	Nghĩa tình	37.6	39.2	51.2	Cramer'V = 0.123 Sig = 0.004
4.	Trung thực	78.0	50.4	66.4	Cramer'V = 0.237 Sig = 0.000
5.	Đoàn kết	79.2	79.6	62.8	Cramer'V = 0.178 Sig = 0.000
6.	Dũng cảm	30.0	52.8	21.6	Cramer'V = 0.277 Sig = 0.000
7.	Cần cù	51.6	38.0	49.2	Cramer'V = 0.119 Sig = 0.005
8.	Thân thiện	24.0	26.8	31.2	Cramer'V = 0.066 Sig = 0.191
9.	Trọng đạo lý	53.6	48.0	68.0	Cramer'V = 0.170 Sig = 0.000
10.	Khiêm tốn	26.0	25.6	27.2	Cramer'V = 0.015 Sig = 0.914

(Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học đề tài “Hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, năm 2018)

Kết quả cho thấy có sự khác biệt trong lựa chọn những giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy giữa các địa bàn nghiên cứu, đặc biệt trong nhóm năm giá trị được nhiều khách thể khảo sát lựa chọn cần kế thừa và phát huy có một số khác biệt tiêu biểu: (1) *Yêu nước* là giá trị được đề cao nhất ở Huế chiếm tới (84.4%), thứ hai thành phố Hồ Chí Minh (80.0%), thấp nhất Hà Nội là (76.8%); (2) *Đoàn kết*, trên (79.0%) người

¹⁰ Từ điển <http://www.Oxforddictionaries.com/value>, truy cập tháng 12/2014

dân ở Hà Nội, Huế lựa chọn giá trị đoàn kết, tỷ lệ này ở thành phố Hồ Chí Minh thấp hơn có (62.8%); (3) *Trung thực*, là giá trị được nhiều người dân Hà Nội lựa chọn chiếm (78.0%), cao hơn Thành phố Hồ Chí Minh (66.4%) và thấp nhất Huế (50.4%); (4) Trong khi đó, giá trị *Trọng đạo lý* ở thành phố Hồ Chí Minh chiếm tỷ lệ cao nhất (68.0%), thấp nhất Huế (48.0%); (5) *Cần cù*, là giá trị được đề cao ở Hà Nội (51.6%), cao gấp 1,36 lần so với Huế (38.0%).

Thứ tự ưu tiên lựa chọn các giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy hiện nay cũng có một số điểm khác biệt giữa ba địa bàn nghiên cứu, đặc biệt ngoài năm giá trị được nhiều người lựa chọn như trên, Huế còn có tỷ lệ cao người dân lựa chọn giá trị dũng cảm và TP Hồ Chí Minh là giá trị nghĩa tình, sắp xếp theo thứ tự năm giá trị ở các địa bàn nghiên cứu ta có: (1) Hà Nội: 1/Đoàn kết; 2/Trung thực; 3/Yêu nước; 4/Trọng đạo lý; 5/Cần cù; (2) Huế: 1/Yêu nước; 2/Đoàn kết; 3/Dũng cảm; 4/Trung thực; 5/Trọng đạo lý; (3) Thành phố Hồ Chí Minh: 1/Yêu nước; 2/Trọng đạo lý; 3/Trung thực; 4/Đoàn kết; 5/Nghĩa tình.

Như vậy, năm giá trị truyền thống: yêu nước, trung thực, đoàn kết, trọng đạo lý, cần cù, với hệ số Cramer'V thể hiện ở bảng số liệu trên và Approx Sig < 0,05 cho thấy mối liên hệ chặt chẽ có ý nghĩa thống kê giữa địa bàn khảo sát với lựa chọn những giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy hiện nay để đáp ứng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Nhận định về các giá trị truyền thống cần được kế thừa và phát huy trong bối cảnh hiện nay giữa các lứa tuổi cũng có sự khác nhau, lựa chọn và đánh giá vấn đề không giống nhau. Điều này cho thấy sự khác biệt giữa các thế hệ trong việc lựa chọn những giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy hiện nay, kết quả thể hiện ở bảng số liệu dưới đây:

Bảng: Những giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy hiện nay trong tương quan với tuổi của người trả lời (tỷ lệ %)

TT	Các giá trị	Dưới 23 tuổi	24-39 tuổi	40-59 tuổi	60 tuổi trở lên
1.	Yêu nước	81.1	76.5	83.3	82.6
2.	Nhân ái	35.4	47.8	40.9	36.0
3.	Nghĩa tình	40.2	44.8	42.0	41.9
4.	Trung thực	61.4	66.8	61.7	74.4
5.	Đoàn kết	73.2	67.2	79.6	77.9
6.	Dũng cảm	40.9	29.5	37.5	33.7
7.	Cần cù	39.4	43.3	46.8	64.0
8.	Thân thiện	26.8	29.1	26.0	26.7
9.	Trọng đạo lý	52.0	63.8	53.2	51.2
10.	Khiêm tốn	35.4	27.2	23.0	19.8

(Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học đề tài “Hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, năm 2018)

Tỷ lệ lựa chọn các giá trị trên giữa các nhóm tuổi có một số khác nhau là: nhóm từ 60 tuổi trở lên có tới (74.4%) trong số những người được hỏi cho rằng giá trị trung thực cần được kế thừa và phát huy, tỷ lệ này ở các nhóm tuổi khác chỉ trên (60.0%). Tương tự, cần cù cũng là giá trị được nhóm từ 60 tuổi trở lên lựa chọn (64.0%), cao gấp 1,6 lần nhóm dưới 23 tuổi (39.4%); gấp 1,5 lần nhóm từ 24-39 tuổi và gấp 1,4 lần nhóm từ 40-59 tuổi. Ngược lại, nhóm từ 24-39 tuổi lại đề cao giá trị trọng đạo lý cần được kế thừa và phát huy hiện nay chiếm (63.8%), các nhóm tuổi khác chiếm tỷ lệ thấp hơn trên (50.0%). Đoàn kết là giá trị được nhóm từ 40 tuổi trở lên cho rằng cần được kế thừa và phát huy hiện nay chiếm tỷ lệ cao hơn trên (77.9%) so với nhóm từ 24-39 tuổi (67.2%). Mặc dù vậy, từ bảng tương quan trên cho thấy các giá trị truyền thống cốt lõi của con người Việt Nam như lòng yêu nước, trung thực, đoàn kết, cần cù và trọng đạo lý vẫn được đa số các nhóm tuổi khác nhau lựa chọn và cho rằng cần kế thừa, phát huy trong giai đoạn hiện nay.

Theo những phân tích trên, có năm giá trị truyền thống của con người Việt Nam cần kế thừa và phát huy trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên trong bối cảnh mới của đất nước hiện nay, cũng không ít ý kiến cho rằng các giá trị truyền thống nêu trên ít nhiều đã bị biến động, suy giảm như: 64.8% tỷ lệ người được khảo sát cho rằng giá trị trung thực trong xã hội đã bị suy giảm tương tự giá trị đoàn kết (49.6%); trọng đạo lý (44.3%),... Điều này cho thấy, trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước và hội nhập quốc tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay thì việc chuyển đổi các giá trị đạo đức truyền thống là điều không tránh khỏi. Bên cạnh sự xuất hiện những giá trị đạo đức mới, nếp sống văn hóa mới, lành mạnh, phù hợp với điều kiện mới đã có những giá trị truyền thống, nếp sống văn hóa truyền thống tốt đẹp bị xâm hại và có nguy cơ bị mai một và suy giảm. “Không ít trường hợp vì đồng tiền và danh dự mà chà đạp lên tình nghĩa gia đình, quan hệ thầy trò, đồng chí, đồng nghiệp. Buôn lậu và tham nhũng phát triển. Ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác gia tăng.... Nghiêm trọng hơn là sự suy thoái về đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ có chức có quyền”¹¹.

Tóm lại, kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống của dân tộc trong thời kỳ đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của Đất nước đòi hỏi chúng ta phải có cách nhìn nhận, thẩm định khách quan và khoa học đối với các giá trị truyền thống để chọn lọc, kế thừa và phát huy những giá trị tốt đẹp phù hợp với dân tộc và con người Việt Nam nhằm xây dựng một hệ giá trị con người Việt Nam mới, tiến bộ. Nói cách khác, phải biết kết hợp các giá trị truyền thống với các giá trị hiện đại, phải xuất phát từ cái truyền thống đi đến cái hiện đại, tạo ra hệ giá trị con người Việt Nam mới tiến bộ, từ các giá trị truyền thống.

3. Những giá trị quan trọng của con người Việt Nam trong thời kỳ đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

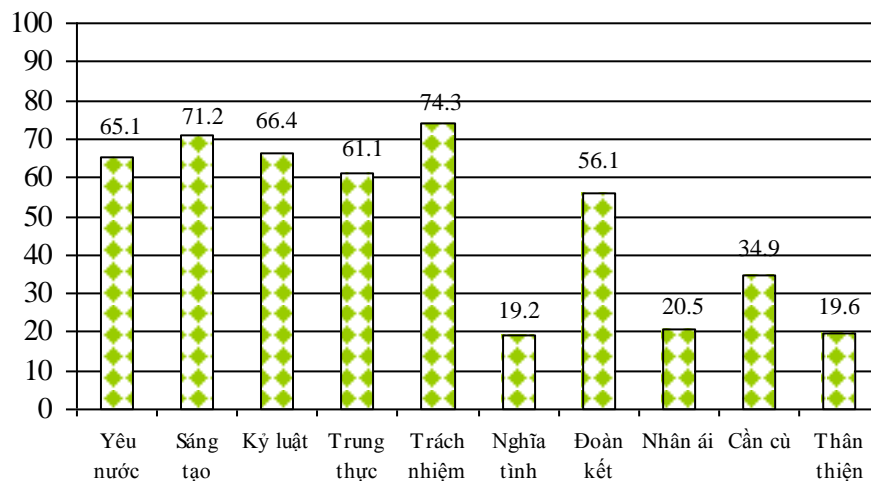
Hệ giá trị của một dân tộc được hình thành qua quá trình lịch sử lâu dài, được sàng lọc, gạt bỏ, bổ sung, tiếp biến và phát triển phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau. Hệ giá trị

¹¹ Đảng cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội, tr.46 - 47.

áy dù có biến đổi thường xuyên, liên tục, nhưng cũng có độ trễ so với những biến đổi của các điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể, có tính ổn định tương đối, có sự bền vững, bất biến, “trường tồn” ở những mức độ và phạm vi nhất định. Hệ giá trị được lưu giữ, truyền bá từ thế hệ này qua thế hệ khác, trở thành tài sản, hành trang của các thế hệ mang suốt cuộc đời. Nó trở thành thước đo hành vi, hoạt động của mỗi con người, cộng đồng trong xã hội, của từng thời kỳ lịch sử cụ thể, là “khuôn mẫu” để mỗi người và cả cộng đồng định hướng cho các hành vi và hoạt động của mình. Nói cách khác, việc xác xây dựng hệ giá trị văn hóa và con người Việt Nam là một yêu cầu vừa cơ bản, vừa cấp bách để định hướng, đánh giá và điều chỉnh hành vi của xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Hệ trọng đối với sự phát triển con người, xây dựng nhân cách, hệ trọng đối với sự phát triển bền vững của một quốc gia, dân tộc. Để xác định những giá trị quan trọng của con người Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế chúng tôi đã tiến hành khảo sát định lượng đối với 750 khách thể ở ba tỉnh thành (Hà Nội, Huế, TP Hồ Chí Minh) để người dân xác định. Theo kết quả khảo sát, có trên (50.0%) trong số những người được hỏi cho rằng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay có sáu giá trị con người Việt Nam được cho là quan trọng nhất, xếp theo thứ tự một cách tương đối như sau: 1/Trách nhiệm (73.3%); 2/ Kỷ luật (69.2%); 3/ Sáng tạo (67.2%); 4/Yêu nước (65.1%); 5/Trung thực (59.7%); 6/Đoàn kết (56.1%); Hội nhập (51,8%), thích ứng (50,8%). Điều này cho thấy, những giá trị quan trọng của con người Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay có sự kế thừa những giá trị truyền thống và có sự xuất hiện của những giá trị mới con người Việt Nam cần hướng tới là *trách nhiệm, kỷ luật, sáng tạo đặc biệt là giá trị hội nhập và thích ứng*. Xu thế hội nhập đã và đang đặt ra rất nhiều thách thức với cả nhân loại. Trong bối cảnh đó, hệ giá trị con người Việt Nam nói chung cần có khả năng thích ứng và hội nhập. Đặc biệt đối với tầng lớp trẻ rất coi trọng giá trị này, Thanh niên chính là nhóm xã hội – dân cư nhạy cảm nhất với những cái mới bởi họ chính là những người đang trong quá trình hoàn thiện nhân cách và luôn có nhu cầu khẳng định bản sắc riêng của mình. Vì vậy, họ là nhóm chịu ảnh hưởng nhiều nhất của những yếu tố văn minh của nhân loại¹². Giá trị, phẩm chất thích ứng và hội nhập là yêu cầu cần có của con người trong xã hội hiện đại hiện nay. Muốn có nó mỗi người dân Việt Nam phải học tập, rèn luyện toàn diện: đức, trí, thể, mỹ và đặc biệt phải nuôi dưỡng tinh thần hòa nhập cộng đồng với bản lĩnh và bản chất người Việt Nam thể hiện trong hệ giá trị cốt lõi: Nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, trọng đạo lý; cần cù, sáng tạo. Chúng tôi không nhấn mạnh trình độ học vấn cao, chúng tôi đề cao sự thích ứng, “sự biết mình, biết người”, linh hoạt, biết nhận định thời thế để ứng xử theo hướng tích cực. Đúng như có người đã từng nói, *hệ giá trị con người Việt Nam cần được xem xét, nhận định trong điều kiện “vận động không ngừng” chứ không phải là thứ định hình tĩnh lặng “nhất thành, bất biến”*. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cũng khá tương đồng với kết quả nghiên cứu của Lương Đình Hải, nêu lên 10 giá trị Việt góp phần thảo luận

¹² Phạm Hồng Tung (2011), *Thanh niên và lối sống của thanh niên Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, Nxb Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.182

về việc xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Đó là: 1) Tinh thần yêu nước Việt Nam; 2) Tinh thần nhân ái; 3) Anh hùng, dũng cảm; 4) Biết chấp nhận (nhẫn), tiếp thu; 5) Hiếu học; 6) Sáng tạo; 7) Cần cù; 8) Lạc quan; 9) Trọng đạo lý; 10) Ưu ổn định.



Biểu đồ: Những giá trị quan trọng của con người Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (tỷ lệ %)

(Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học đề tài “Hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, năm 2018)

Dù có những biến động nhưng các giá trị cốt lõi của dân tộc không thể biến mất mà đang được tiếp tục củng cố, có những hình thức biểu hiện mới với những mức độ khác nhau¹³. Điều đó nói lên sức mạnh của những giá trị truyền thống tích cực vẫn đang tồn tại và chi phối nếp nghĩ của người dân Việt Nam trong điều kiện hiện nay.

Như vậy, khi định hình hệ giá trị con người Việt Nam trong giai đoạn mới, thì cần đặt trọng tâm vào các giá trị để thúc đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Ở đây có vai trò của những giá trị truyền thống (được đổi mới về nội dung, tiêu chí, hình thức thể hiện để đáp ứng với yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chẳng hạn như giá trị cộng đồng truyền thống được đổi mới phát triển lên thành giá trị liên kết); có vai trò của những giá trị hiện tại do điều kiện khách quan quy định; và vai trò của những giá trị định hướng cho sự phát triển trong giai đoạn mới (mà hiện thời mới đang hình thành chưa đóng vai trò chủ đạo chi phối sự phát triển).

Vì công nghiệp hóa và hiện đại hóa là một quá trình lâu dài, cho nên, một cách khách quan, đặt ra vấn đề xây dựng hệ giá trị tổng quát về giá trị con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu cho cả quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đồng thời, rất quan trọng là phải cụ thể hóa được hệ giá trị tổng quát đó trong từng giai đoạn cụ thể, nhất là trong giai đoạn hiện nay và sắp tới. Giữa hệ giá trị tổng quát và hệ giá trị cụ thể trong từng giai đoạn có sự thống nhất nhau về bản chất, nội dung cơ bản; nhưng sẽ có thể khác nhau về cấu trúc các nội

¹³ Xem thêm Lương Đình Hải (2015), *Xây dựng hệ giá trị Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Nghiên cứu Con người (2015), số 1 (76), tr.8-17.

dung cụ thể, thứ tự ưu tiên...do điều kiện khách quan của từng giai đoạn lịch sử phát triển của đất nước đặt ra.

Mặt khác, xây dựng và phát triển đất nước trong môi trường toàn cầu hóa đòi hỏi con người Việt Nam cần phải có những phẩm chất và năng lực vượt trội so với thời kỳ trước để vượt qua những nguy cơ, thách thức của bối cảnh hội nhập. Điều đó đặt ra cho con người Việt Nam cần có những giá trị mới quan trọng là sống có trách nhiệm, kỷ luật, có tinh thần sáng tạo, thích ứng nhanh, hội nhập tốt. Một điều đáng lưu ý là, mặc dù trong điều kiện của nền kinh tế thị trường nhưng người dân Việt Nam vẫn đề cao giá trị truyền thống là lòng yêu nước, trung thực, đoàn kết. Mặc dù có sự thay đổi thứ tự ưu tiên, song dường như có sự thống nhất chung của nhiều người đối với những giá trị quan trọng của con người Việt Nam trong thời đại ngày nay là trách nhiệm, kỷ luật, sáng tạo, yêu nước, trung thực và đoàn kết. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi có một số điểm tương đồng với kết quả của đề tài “*Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục nhân cách cho thanh niên Nam Định thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*” do ThS Nguyễn Thị Thu Thủy làm chủ nhiệm về những giá trị thanh niên Nam Định đề xuất trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá là tinh thần yêu nước, tinh thần sáng tạo, trung thực; tinh thần đoàn kết, tương trợ, sống có trách nhiệm.

Xét tương quan giữa người dân ở ba địa bàn (Hà Nội, Huế và TP Hồ Chí Minh) chúng tôi khảo sát nhận định về những giá trị quan trọng của con người Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay cho thấy có sự khác biệt. (xem bảng dưới).

Bảng: Những giá trị quan trọng của con người Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế trong tương quan với địa bàn nghiên cứu (tỷ lệ %)

TT	Các giá trị	Hà Nội	Huế	TPHCM	Hệ số tương quan
1.	Yêu nước	55.2	76.0	64.0	Cramer'V = 0.179 Sig = 0.000
2.	Sáng tạo	89.6	59.2	64.8	Cramer'V = 0.292 Sig = 0.000
3.	Kỷ luật	80.4	62.8	56.0	Cramer'V = 0.218 Sig = 0.000
4.	Trung thực	67.6	51.6	64.0	Cramer'V = 0.141 Sig = 0.001
5.	Trách nhiệm	79.6	58.8	84.4	Cramer'V = 0.254 Sig = 0.000
6.	Nghĩa tình	11.2	22.8	23.6	Cramer'V = 0.144 Sig = 0.000
7.	Đoàn kết	49.2	66.4	52.8	Cramer'V = 0.149 Sig = 0.000
8.	Nhân ái	9.2	18.8	33.6	Cramer'V = 0.248 Sig = 0.000
9.	Cần cù	39.6	28.4	36.8	Cramer'V = 0.100 Sig = 0.024
10.	Thân thiện	15.2	23.2	20.4	Cramer'V = 0.083 Sig = 0.073

(Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học đề tài “Hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, năm 2018)

Với hệ số Cramer’V thể hiện ở bảng số liệu trên và Approx Sig < 0,05 cho thấy mối liên hệ chặt chẽ có ý nghĩa thống kê giữa địa bàn khảo sát với lựa chọn những giá trị của con người Việt Nam quan trọng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Cụ thể thể hiện ở những phân tích dưới đây:

Xét tương quan theo chiều dọc, tỷ lệ chọn giá trị quan trọng của con người Việt Nam ở vị trí cao nhất có sự khác nhau giữa các tỉnh, thành phố: Hà Nội là nơi có tỷ lệ cao người dân chọn giá trị sáng tạo (89.6%), kỷ luật (80.0%); Huế lựa chọn giá trị yêu nước ở vị trí cao nhất (76.0%); Thành phố Hồ Chí Minh phần lớn chọn giá trị trách nhiệm (84.4%).

Ngay trong cùng một giá trị của con người Việt Nam quan trọng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, giữa các địa bàn cũng có sự lựa chọn chênh lệch đáng kể như: Huế có tỷ lệ chọn giá trị yêu nước cao nhất (76.0%), trong khi đó, Hà Nội thấp nhất (55.0%). Ngược lại, Huế là tỉnh có tỷ lệ người dân lựa chọn giá trị sáng tạo thấp nhất (59.2%), thành phố Hồ Chí Minh (64.8%) và cao nhất Hà Nội (89.6%). Tinh thần kỷ luật là giá trị được đề cao ở Hà Nội (80.0%), thành phố Hồ Chí Minh thấp nhất với (56.0%). Trách nhiệm là giá trị được nhiều người dân thành phố Hồ Chí Minh lựa chọn chiếm tới (84.4%), cao hơn so với Hà Nội (79.6%) và Huế (58.8%). Trung thực là giá trị cần có trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, trên (60.0%) người dân Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh lựa chọn giá trị này, Huế thấp hơn (51.6%). Huế là tỉnh có nhiều người cho rằng đoàn kết là giá trị quan trọng hiện nay chiếm (66.4%), cao hơn so với Hà Nội (49.2%).

Từ những phân tích trên có thể nói, có một số điểm khác nhau có ý nghĩa thống kê giữa các địa bàn nghiên cứu với lựa chọn những giá trị của con người Việt Nam quan trọng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay. Điều này cho thấy, nơi cư trú cũng là một nhân tố có ảnh hưởng nhiều đến những quan điểm của con người trong việc đưa ra những ý kiến, nhận định.

Bảng: Tương quan giữa tuổi của người trả lời với những giá trị quan trọng của con người Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay (tỷ lệ %)

TT	Các giá trị	Dưới 23 tuổi	24-39 tuổi	40-59 tuổi	60 tuổi trở lên
1.	Yêu nước	51.2	60.8	74.3	69.8
2.	Sáng tạo	68.5	70.5	70.6	79.1
3.	Kỷ luật	56.7	69.4	65.8	73.3
4.	Trung thực	60.6	64.2	54.3	73.3
5.	Trách nhiệm	77.2	78.0	71.4	67.4
6.	Nghĩa tình	17.3	19.4	19.3	20.9
7.	Đoàn kết	62.2	53.4	61.3	39.5

8.	Nhân ái	19.7	23.5	18.2	19.8
9.	Cần cù	45.7	29.9	33.1	40.7
10.	Thân thiện	19.7	20.1	19.0	19.8

(Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học đề tài “Hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, năm 2018)

Những giá trị yêu nước, sáng tạo, kỷ luật, trung thực và trách nhiệm, đoàn kết là những giá trị vẫn được nhiều người cho rằng quan trọng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, giữa các nhóm tuổi có một số điểm khác nhau trong lựa chọn những giá trị như: nhóm dưới 23 tuổi và từ 24-39 tuổi nhiều người chọn giá trị trách nhiệm chiếm tỷ lệ cao hơn các giá trị khác tương ứng (77.2% và 78.0%); trong khi đó, nhóm từ 40-59 tuổi chọn giá trị yêu nước chiếm tỷ lệ cao nhất và nhóm từ 60 tuổi trở lên cho rằng giá trị sáng tạo có vị trí quan trọng nhất có tới (79.1%) trong số những người được hỏi lựa chọn.

Ngay trong cùng một giá trị lựa chọn, giữa các nhóm tuổi cũng có sự chênh lệch nhau đáng kể cụ thể: giá trị yêu nước nhóm từ 23 tuổi trở xuống chỉ có (51.2%) lựa chọn, các nhóm tuổi khác chiếm tỷ lệ trên (60.0%). Hay giá trị kỷ luật có tới (73.3%) những người được hỏi ở nhóm từ 60 tuổi trở lên lựa chọn thì dưới 23 tuổi chiếm tỷ lệ thấp hơn (56.7%). Tương tự, giá trị trung thực được nhiều người từ 60 tuổi trở lên cho rằng quan trọng (73.3%), tỷ lệ này các nhóm tuổi khác thấp hơn, thấp nhất nhóm 40-59 tuổi (54.3%). Đặc biệt, có tới (62.2%) nhóm 23 tuổi trở xuống chọn giá trị đoàn kết, cao hơn các nhóm tuổi khác. Điều đó có thể nói mặc dù trong điều kiện của nền kinh tế thị trường nhưng thế hệ trẻ vẫn đề cao sự đoàn kết, tương trợ, cần cù, trung thực. Điều đó nói lên sức mạnh của những giá trị truyền thống tích cực vẫn đang tồn tại và chi phối nếp nghĩ của thế hệ trẻ hiện nay.

Trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế, hệ giá trị con người Việt Nam có nhiều biến đổi cả trong nhận thức và cả trong thực tế do sự tác động từ nhiều nhân tố khách quan và chủ quan. Và việc xác định hệ giá trị người Việt hiện đại là vô cùng hệ trọng. Hệ trọng đối với sự phát triển con người, xây dựng nhân cách, hệ trọng đối với sự phát triển đất nước. Tuy nhiên việc xác định hệ giá trị này không phải sẽ chỉ tạo ra một kết quả bao gồm thuần túy những giá trị chủ quan, mà chúng ta có thể nghĩ ra theo kiểu lý tưởng hóa hiện thực. Giá trị đích thực bao giờ cũng nằm ở đâu đó trong mối quan hệ khách – chủ quan. Đó phải là các giá trị tồn tại thực trong đời sống, hay đã ít nhiều được định hình trong đời sống, được xây dựng và bổ sung thành những khuôn mẫu lý tưởng để phấn đấu và thực hiện. Chính vì vậy mà vấn đề hàng đầu hiện nay là đưa ra được tiêu chí xác định hệ giá trị con người Việt Nam hiện đại hiện nay.

4. Một số giải pháp nhằm xây dựng và củng cố hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Hiện nay, đã có những ý kiến khác nhau về hệ giá trị con người, đức tính con người con người Việt Nam... Qua nghiên cứu và khảo sát chúng tôi thấy, mặc dù các ý kiến còn khác nhau, vấn đề hệ giá trị Việt Nam còn ít được bàn trực tiếp, trực diện và chuyên sâu dưới cái nhìn tổng thể, nhưng cũng đã có sự tương đồng về một số nội dung, một vài giá trị được xem là giá trị chung, cốt lõi của xã hội và con người Việt Nam. Để xây dựng được hệ giá trị con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế chúng ta cần có những giải pháp ưu tiên thực hiện, và đồng bộ hoá các giải pháp để đạt được kết quả tốt nhất. Nghiên cứu đưa ra một số giải pháp tỷ lệ lựa chọn như sau:

Bảng: Giải pháp xây dựng và củng cố hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam

	Tần số (người)	Tần suất (%)
Hoàn thiện thể chế, cơ chế quản lý, điều hành đất nước (cơ chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, thể chế văn hóa, đẩy mạnh dân chủ hóa).	506	67.5
Nêu cao vai trò gương mẫu của tầng lớp lãnh đạo, quản lý xã hội.	565	75.3
Xây dựng Nhà nước thực sự pháp quyền, giữ nghiêm kỷ cương xã hội.	575	76.7
Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người.	577	76.9
Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về xây dựng hệ giá trị mới.	426	56.8
Phát huy vai trò của ngành văn hóa trong xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người.	348	46.4
Tăng cường phối hợp liên ngành với các Bộ, ngành, đoàn thể trong xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người.	291	38.8
Xây dựng các tác phẩm văn học – nghệ thuật khuyến khích con người hướng tới những giá trị tốt đẹp.	249	33.2
Xây dựng đời sống văn hóa phong phú, môi trường văn hóa lành mạnh.	490	65.3
Tất cả ngành nghề phải ban hành và thực thi bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp.	338	45.1

(Nguồn: Kết quả điều tra xã hội học đề tài “Hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”, năm 2018)

Những giải pháp để xây dựng và củng cố hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam, sắp xếp theo thứ tự sáu giải pháp chiếm tỷ lệ cao là: 1/ Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người (76.9%); 2/ Xây dựng Nhà nước thực sự pháp quyền, giữ nghiêm kỷ cương xã hội (76.7%); 3/ Nêu cao vai trò gương mẫu của tầng lớp lãnh đạo, quản lý xã hội (75.3%); 4/ Hoàn thiện thể chế, cơ chế quản lý, điều hành đất nước (cơ chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, thể chế văn hóa, đẩy

mạnh dân chủ hóa) (67.5%); 5/Xây dựng đời sống văn hóa phong phú, môi trường văn hóa lành mạnh (65.3%).

Từ kết quả trên cho thấy, để xây dựng và củng cố hệ giá trị con người Việt Nam trước hết cần phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội. Sự thống nhất tác động giáo dục từ nhà trường, gia đình và xã hội được xem là vấn đề có tính nguyên tắc đảm bảo cho mọi hoạt động giáo dục có điều kiện đạt hiệu quả tốt trong hình thành nhân cách con người hướng tới xây dựng hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam. Thứ hai, cần xây dựng một nhà nước thực sự pháp quyền, giữ nghiêm kỷ cương xã hội để nêu cao tinh thần trách nhiệm của công dân, đề cao đạo đức xã hội để phát triển toàn diện con người. Đồng thời hoàn thiện thể chế, cơ chế quản lý, điều hành đất nước (cơ chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, thể chế văn hóa, đẩy mạnh dân chủ hóa). Tiếp đến là cần nêu cao vai trò gương mẫu của tầng lớp lãnh đạo, quản lý xã hội để hình thành đạo đức xã hội, định hướng những giá trị chuẩn mực để các thể hệ con người Việt Nam noi theo. Bên cạnh đó, cần xây dựng đời sống văn hóa phong phú, môi trường văn hóa lành mạnh để người dân nâng cao đời sống tinh thần, góp phần giáo dục, rèn luyện con người phát triển trong thời kỳ mới. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện đại hóa, toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ, vấn đề giao lưu quốc tế ngày càng mở rộng. Giáo dục ý thức dân tộc, đề cao lòng tự hào, tự cường dân tộc chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng để tiếp thu các giá trị văn hóa, văn minh của nhân loại. Do đó, cần thực hiện tốt các giải pháp nêu trên để xây dựng và củng cố hệ giá trị con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

5. Kết luận

Từ những phân tích trên có thể nói hệ giá trị của con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế bao gồm những giá trị truyền thống đó là yêu nước, trung thực, đoàn kết và hướng đến những giá trị mới như trách nhiệm, kỷ luật, sáng tạo, hội nhập, thích ứng. Những giá trị truyền thống vẫn được giữ vững, có ảnh hưởng tích cực trong đời sống người dân Việt Nam, vẫn là nhân tố quan trọng đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của xã hội. Điều đó nói lên sức mạnh của những giá trị truyền thống tích cực vẫn đang tồn tại và chi phối nếp nghĩ của mỗi người dân Việt Nam trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, đứng trước vận mệnh mới của Đất nước, người dân Việt Nam luôn nhận thức được mình nên hướng đến những giá trị mới tích cực nào cho phù hợp với điều kiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, ở các khu vực khác nhau (Hà Nội, Huế, TP Hồ Chí Minh) thì có sự khác biệt nhất định trong thứ tự ưu tiên khi nhận định, đánh giá về những giá trị con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, bởi hoàn cảnh môi trường sống khác nhau, điều kiện phát triển và hội nhập khác nhau: Hà Nội là nơi có tỷ lệ cao người dân chọn giá trị sáng tạo, kỷ luật, hội nhập, thích ứng; Huế lựa chọn giá trị yêu nước ở vị trí cao nhất; TP Hồ Chí Minh phần lớn chọn giá trị trách nhiệm, hội nhập, thích ứng. Điều này cho thấy cần có nhiều biện pháp khác nhau để xây dựng và củng cố hệ giá trị con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Do đó, chúng ta cần phối hợp các biện pháp để hiện thực hóa các giá trị trên, nó sẽ là những định hướng giá trị có lợi cho sự phát triển của xã hội. Qua đó, góp phần xây dựng con người Việt Nam đáp ứng với những yêu cầu, đòi hỏi của đất nước trong thời kỳ mới.

Tóm lại, xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế cần được xác định như một hệ giá trị đáp ứng được nhu cầu và mong muốn của xã hội Việt Nam trong một bước chuyển “kép”, vừa đạt được các giá trị của xã hội *hiện đại hóa*, vừa bước vào giá trị của xã hội *hậu hiện đại* với những bản sắc riêng biệt của dân tộc Việt Nam.